

THÔNG BÁO BÁN ĐẤU GIÁ TÀI SẢN (LẦN 05)

Theo thủ tục rút gọn

1. Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá tài sản: Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu, số 76 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

2. Tên tổ chức có tài sản: Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn.

3. Thông tin về tài sản đấu giá:

3.1. Tài sản đấu giá: gồm 30 loại tài sản là ô tô và máy thiết bị công trình. Chủ tài sản là Công ty cổ phần Lilama 5 (có phụ lục chi tiết kèm theo).

* Tình trạng pháp lý của tài sản: Tài sản bảo đảm thi hành án của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa kèm theo Biên bản ngày 12/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn về việc giao nhận tài sản để bán đấu giá thu tiền thi hành án và theo Chứng thư thẩm định giá số Vc.21/04/384/ĐS ngày 19/4/2021 của Công ty cổ phần thông tin và thẩm định giá Tây Nam Bộ - SIAC Chi nhánh Thanh Hóa.

3.2. Giá khởi điểm của tài sản là: 721.582.389 đồng (Bằng chữ: Bảy trăm hai mươi mốt triệu năm trăm tám mươi hai nghìn ba trăm tám mươi chín đồng).

Đơn giá trên chưa bao gồm các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có). Trường hợp tài sản thuộc đối tượng phải chịu thuế giá trị gia tăng thì Khách hàng trúng đấu giá phải nộp các khoản thuế, phí, lệ phí nêu trên theo quy định.

Bước giá: là phần cộng thêm để xác định giá trả tối thiểu hợp lệ của vòng đấu bỏ sung. Áp dụng trong trường hợp sau khi công bố kết quả kiểm phiếu có từ hai người trở lên cùng trả mức giá cao nhất, hợp lệ. Đấu giá viên tổ chức vòng đấu bỏ sung cho những khách hàng có giá bằng nhau theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp 01 vòng tại buổi công bố giá. Bước giá quy định là 1% mức giá trả cao nhất bằng nhau.

3.3. Tiền mua hồ sơ và tiền đặt trước tham gia đấu giá:

- Tiền mua hồ sơ: 500.000 đồng/01 bộ hồ sơ (Năm trăm nghìn đồng trên một bộ hồ sơ).

- Tiền đặt trước: 140.000.000 đồng/01 hồ sơ (Một trăm bốn mươi triệu đồng trên một hồ sơ).

4. Đối tượng, thành phần, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá.

4.1. Đối tượng tham gia đấu giá:

Tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có đủ điều kiện và năng lực đăng ký tham gia đấu giá.

4.2. Thành phần hồ sơ tham gia đấu giá:

- Đơn đăng ký tham gia đấu giá; Phiếu trả giá;
- Đơn cam kết về việc đã kiểm tra tình trạng của tài sản;
- CMND/CCCD, sổ hộ khẩu (đối với cá nhân);



- Đăng ký kinh doanh; quyết định thành lập, Biên bản họp HĐQT, CMND/CCCD người đại diện (đối với tổ chức).

Trong trường hợp khách hàng đăng ký tham gia đấu giá ở ngoại tỉnh do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp không thể đến trực tiếp mua, nộp hồ sơ nên Khách hàng đăng ký tham gia đấu giá có thể ủy quyền bằng văn bản cho người khác thay mặt mình tham gia đấu giá (Văn bản ủy quyền phải được công chứng tại tổ chức hành nghề công chứng theo quy định của Pháp luật) hoặc liên hệ trực tiếp với công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu để thống nhất việc mua, nộp hồ sơ một cách thuận lợi, kịp thời gian và hợp lệ.

4.3. Điều kiện được tham gia đấu giá:

- a) Thuộc các đối tượng được tham gia đấu giá theo quy định.
- b) Phải nộp đầy đủ hồ sơ tham gia đấu giá và đảm bảo các nội dung quy định.
- c) Hồ sơ phải được thẩm định đủ điều kiện theo các tiêu chuẩn quy định.
- d) Nộp đủ tiền theo quy định.
- đ) Chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá. Đối với trường hợp người đăng ký không thể tham gia đấu giá được thì có thể ủy quyền, việc ủy quyền phải đảm bảo theo quy định của Pháp luật.

5. Hình thức, phương thức đấu giá, cách thức trả giá hợp lệ.

5.1. Hình thức đấu giá: Bỏ phiếu gián tiếp. Khách hàng ghi đầy đủ thông tin vào phiếu trả giá bỏ vào phong bì (*Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được bọc bằng giấy đảm bảo tính bảo mật, bỏ phong bì có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu trả giá*) và nộp kèm hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá. Tại buổi công bố giá, Đấu giá viên cho khách hàng kiểm tra tình trạng niêm phong của phong bì đựng phiếu trả giá, tiến hành bóc, kiểm phiếu và công bố kết quả đấu giá.

5.2. Phương thức đấu giá: Trả giá lên

5.3. Cách thức trả giá hợp lệ: Giá trả hợp lệ là giá trả tối thiểu bằng Giá khởi điểm quy định nêu trên.

6. Thời gian, địa điểm tổ chức thực hiện việc đấu giá:

6.1. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Thời gian xem tài sản, giấy tờ về tài sản: Từ ngày **05/8/2021** đến hết ngày **09/8/2021** (*trong giờ hành chính*).

- Địa điểm xem tài sản: Tại trụ sở công ty cổ phần Lilama 5 - số 179 Trần Phú, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Khách hàng có nhu cầu xem tài sản xin mời đến Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu nhận giấy giới thiệu.

- Khách hàng tham gia đấu giá có thể tự tìm hiểu tài sản bán đấu giá, xem tài sản và tham khảo thành phần hồ sơ, điều kiện, cách thức, quy chế đấu giá được niêm yết bằng thông báo bán đấu giá công khai tại Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu và tại

Chi cục THADS thị xã Bim Sơn, tại nơi tổ chức cuộc đấu giá, tại nơi trưng bày tài sản.

6.2. Thời gian, địa điểm tham khảo hồ sơ, bán hồ sơ, tiếp nhận hồ sơ và nộp phiếu trả giá: Từ ngày **05/8/2021** đến hết ngày **09/8/2021** (giờ hành chính) tại trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bim Sơn.

6.3. Thời gian nộp tiền đặt trước: Ngày **06/8/2021**, Ngày **09/8/2021** và ngày **11/8/2021**.

Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Năm Châu, Số tài khoản **116000081575** tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công Thương Việt Nam - CN tỉnh Thanh Hóa;

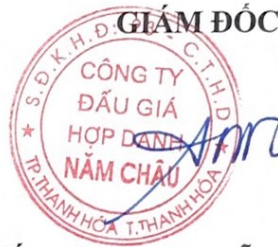
Nội dung nộp tiền: [Họ tên người đấu giá] _ nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá tài sản mang tên công ty cổ phần Lilama 5.

6.4. Thời gian buổi công bố giá: **14h00 ngày 11/8/2021** tại trụ sở Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu.

Quý khách có nhu cầu xin liên hệ: Công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu - địa chỉ: 76 Triệu Quốc Đạt, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Điện thoại: 032.986.9890.

Nơi nhận:

- Chi cục THADS thị xã Bim Sơn;
- CTTĐT quốc gia về ĐGTS;
- Cục Quản lý công sản;
- CTTĐT UBND tỉnh Thanh Hóa;
- Bên được THA, bên phải THA;
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu Vp Cty.



Đấu giá viên: Nguyễn Anh Đức



Kèm theo Thông báo số 82/TB-NC ngày 03/8/2021 của công ty đấu giá Hợp danh Năm Châu



TT	Tên tài sản, chất lượng	Hiện Trạng tài sản	Số lượng
1	Thiết bị cơ điện cho công trục dầm đôi Gồm toàn bộ thiết bị cơ điện cho 2 cầu trục dầm đôi. * Thông số kỹ thuật: Thiết bị cơ điện cho 2 công trục dầm đôi, tải trọng Qmax= 15 tấn. Khẩu độ R=20m, chiều cao nâng 10m, lắp đặt đầy đủ theo thiết kế.	Hoạt động bình thường	01
2	Máy hàn tự động MZ-1000 * Thông số kỹ thuật: - Model: MZ-1000.	Máy hàn gi, không kiểm tra được tình trạng hoạt động của máy.	01
3	Máy nén khí trục vít * Thông số kỹ thuật: - Model: Máy nén khí AS-100. - Bình chứa khí: 3000 lít.	Thân vỏ han gi, vỏ bình khí bong tróc lớp sơn, máy đang hoạt động bình thường.	01
4	Máy khoan từ NITTO WOJ3200 NHẬT * Thông số kỹ thuật: Kiểu: WOJ-3200. - Số máy: 700082; Điện áp: 220W-50Hz - Công suất khoan: 90 W	Máy cháy hỏng, không còn hoạt động	01
5	Máy khoan từ NITTO AOJ5000 NHẬT * Thông số kỹ thuật: Kiểu: AO-5000. - Số máy: 600150; Điện áp: 220W-50Hz - Công suất khoan: 730 W - Thông số kỹ thuật khác: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất.	Máy cháy hỏng, không còn hoạt động.	01
6	Máy ren ống F15 đến F114 * Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Máy ren ống. - Ren ống từ phi 15- phi 114 mm. - Năm sản xuất: 2007 - Nước sản xuất: Trung Quốc. - Thông số kỹ thuật khác: Theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	Khung máy han gi, không đánh giá được hoạt động của máy.	01
7	Máy khoan từ NITTO AO5575 Nhật * Thông số kỹ thuật: Kiểu: AO-5575 - Điện áp: 220W – 50Hz - Công suất: 1151W - Tốc độ không tải: 650W/ phút - Đường kính lỗ khoan: Φ 14/ Φ 55 mm - Chiều dày khoan được (thép đen) : 9 – 50mm - Lực hút đế từ: 1020 kgf - Xuất xứ: Máy do hãng NITTO – Nhật bản sản xuất.	Máy cháy hỏng, không còn hoạt động.	01
8	Máy xiết và sên dứt Bu lông TONE * Thông số kỹ thuật: Kiểu: S-110Ez - Số máy 04046 - Xuất xứ: Do hãng TONE sản xuất tại Nhật bản - Công suất động cơ chính: 1.5kW - Nguồn điện cấp: 01phase 220v, tần số 50Hz	Máy cháy hỏng, không còn hoạt động	01



	<ul style="list-style-type: none"> - lực xiết: 1010Nm - Trọng lượng: 10.3kg 		
9	<p>02 máy tính xách tay (01 máy HP T7250; 01 máy không nhãn mác)</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: 9.1: Máy tính xách tay HP T7250 * Thông số kỹ thuật: Model: BU 6520S - Số máy: KF 081PA - Tốc độ xử lý: 2*2 GHz - Xuất xứ: Trung quốc 9.2: Máy tính xách tay không nhãn mác * Thông số kỹ thuật: Model: BU 4720Z - Số máy: 4720Z-013 - Tốc độ xử lý: 2*1.6 GHz - Xuất xứ: Trung quốc 	Máy đang hoạt động bình thường	02
10	<p>Bàn gỗ và 32 ghế gỗ</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: - Kiểu bàn, ghế hội thảo. Kích thước bàn (7,25 x 1,53 x 0,78)m. Chất liệu gỗ 	Đang sử dụng bình thường.	01
11	<p>Máy xiết và xén dứt bu lông Makita Nhật</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: Kiểu: 6922NB - Xuất xứ: Do hãng Makita sản xuất tại Nhật bản - Công suất động cơ chính: 1100W - Nguồn điện cấp: 01phase 220v, tần số 50Hz - Lực xiết: 950Nm 	Máy han rỉ, hư hỏng không sử dụng được	01
12	<p>Kích uốn ống TQ</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: - Kích uốn ống bằng tay do Trung Quốc sản xuất, Khả năng uốn: Từ Φ 21 đến Φ 114. 	Thiết bị han rỉ, hoạt động bình thường.	01
13	<p>Máy kính vĩ điện tử Nikon</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: Xuất xứ: Do hãng NIKON sản xuất tại Nhật bản - Model: NE 100; Độ phóng đại: 30x - Độ chính xác: DIN 18723-5"/1mngon - Góc hiển thị nhỏ nhất -5/10", 1/2mngon, 0.02/0.05mil - Trường nhìn -10 20' - Tự động bù trục đứng - Trọng lượng -8.5 kg - Màn hình hiển thị LCD 	Đang hoạt động bình thường	01
14	<p>03 máy khoan từ Anh (02 máy BP45; 01 máy BP 100)</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: 14.1: Máy khoan từ BP - 100 * Thông số kỹ thuật: Model: BP - 100 - Số máy: J1644 - Nguồn điện áp 1 pha, 220V, 50Hz - Công suất tiêu thụ: 1100W- Khả năng cắt: Φ12 - Φ100mm; - Khả năng khoan: Φ32mm; Hành trình: 280mm. -Lực giữ: 2000kg - Đầu côn trục chính: MT3 - Nước sản xuất: Anh 14.2: Máy khoan từ BP - 45 	Hư hỏng không sử dụng được	03

	<p>* Thông số kỹ thuật:- Model: BP – 45</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số máy: J1999 - Nguồn điện áp 1 pha, 220V, 50Hz - Công suất tiêu thụ: 1200W - Khả năng cắt: $\Phi 12 - \Phi 50\text{mm}$; - Khả năng khoan: $\Phi 23\text{mm}$; Hành trình: 200mm. - Lực giữ: 1500kg - Đầu côn trục chính: MT2 - Nước sản xuất: Anh <p>14.3: Máy khoan từ BP - 45</p> <p>* Thông số kỹ thuật: Model: BP - 45</p> <ul style="list-style-type: none"> - Số máy: J1242 - Nguồn điện áp 1 pha, 220V, 50Hz - Công suất tiêu thụ: 1200W - Khả năng cắt: $\Phi 12 - \Phi 50\text{mm}$; - Khả năng khoan: $\Phi 23\text{mm}$; Hành trình: 200mm - Lực giữ: 1500kg - Đầu côn trục chính: MT2 - Nước sản xuất: Anh 		
15	<p>Máy hàn bán tự động: BA500</p> <p>* Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên thiết bị: Máy hàn bán tự động: BA500 - Điện áp vào: 3 pha 380V; 50Hz - Dòng ra DC: 80 -500A - Nước sản xuất: hãng Chowel Hàn Quốc - Công suất: 28.5kVA - Số máy: 2A88803-09 	Máy hàn ri, không kiểm tra được tình trạng hoạt động	01
16	<p>Máy khoan từ Powerbor</p> <p>* Thông số kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tên thiết bị: Máy khoan từ Powerbor; Model: PB-100E - Số máy: J1653 - Nguồn điện áp 1 pha, 220V/ 50Hz - Công suất tiêu thụ: 1750W - Khả năng cắt: 12 - 100mm; Khả năng khoan: 32mm; Hành trình: 280mm. - Đầu côn trục chính: MT3 - Nước sản xuất: Anh 	Hư hỏng không sử dụng được	01
17	<p>Máy trộn vữa 5,5 kw</p> <p>* Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Máy trộn vữa cường bức 250 lít</p> <ul style="list-style-type: none"> - Động cơ chính: 5,5KW - Khả năng trộn 250 lit/ lần - Nước sản xuất: Việt Nam 	Hư hỏng không sử dụng được	01
18	<p>02 Pa lăng xích 10T Vital</p> <p>* Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Pa lăng xích 10T Vital</p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: Vital PL 02 - Xích 5m đôi 	Hàn ri, đang hoạt động bình thường	02
19	<p>02 kích thủy lực 100T</p> <p>19.1: Kích thủy lực 100T</p> <p>* Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Kích thủy lực 100 tấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Model: KTL 100- 01- Tải trọng: 100 tấn - Hành trình: 128 mm 	Thiết bị hàn ri, đang sử dụng bình thường	02

3
GT
GIÁ
DAN
CHẤ
T. TH

	<p>19.2: Kích thủy lực 100T * Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Kích thủy lực 100 tấn - Model: KTL 100- 02 - Tải trọng: 100 tấn - Hành trình: 128 mm - Nước sản xuất: Hàn Quốc</p>		
20	<p>02 Máy uốn ống thủy lực 20.1: Máy uốn ống thủy lực * Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Kích uốn ống thủy lực - Model: SWG – 4C-1 - Khả năng uốn từ $\Phi 21$ – $\Phi 114$ - Nước sản xuất: Trung Quốc 20.2: Máy uốn ống thủy lực * Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Kích uốn ống thủy lực - Model: SWG – 4C-2 - Khả năng uốn từ $\Phi 21$ – $\Phi 114$ - Nước sản xuất: Trung Quốc</p>	Thiết bị hàn ri, sử dụng bình thường	02
21	<p>Máy vận bu lông bằng khí * Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Máy vận bu lông bằng khí SP 5000E - Model: SP 5000E - Số: 5070057 - Áp lực khí: 12bar - Khả năng vận: M12 – M50 - Nước sản xuất: Nhật bản</p>	Thiết bị hàn ri, đang sử dụng bình thường	01
22	<p>Máy phun sơn HanKIL 63: 1 Hàn Quốc * Thông số kỹ thuật: Tên thiết bị: Máy phun sơn chân không áp lực cao HanKIL 63: 1 - Bơm pitong khí nén tỷ lệ 63:1 - Lưới lọc 60mesh - Áp lực dầu vào tối đa 7 bar - Áp lực phun tối đa 441 bar - Lưu lượng khí tiêu thụ: 1,5m³ / phút - Công suất phun tại 60CPM: 11 lít/phút - Nước sản xuất: Hãng HanKIL Hàn Quốc</p>	Máy hư hỏng, không sử dụng được	01
23	<p>Máy nén khí trực vít FUSHENG Đài Loan (SA75 làm mát bằng khí) * Thông số kỹ thuật: Kiểu: SA- 15 - Do hãng FUSHENG Đài Loan sản xuất - Công suất động cơ chính: 75kW - Nguồn điện cấp: 03phase 380v, 50Hz- Áp lực làm việc: 8kg / cm² - Lưu lượng khí: 12.9m³ / phút</p>	Thiết bị bong tróc lớp sơn, hàn ri, thiết bị đang sử dụng bình thường.	01
24	<p>Bình tích khí 2000L – 7kg/cm² – Đài Loan * Thông số kỹ thuật: Áp suất làm việc: 7 kg / cm² - Dung tích bình: 2000lit Nước sản xuất: Đài loan</p>	Thiết bị bong tróc lớp sơn, hàn ri, thiết bị đang sử dụng bình thường.	01
25	<p>Máy nén khí kiểu piston * Thông số kỹ thuật chính: Kiểu: 2M09 - Nước sản xuất: Đài loan - Công suất động cơ chính: 5.5 kW</p>	Thiết bị hư hỏng.	01

	<ul style="list-style-type: none"> - Nguồn điện cấp: 03phase 380v; tần số 50/60Hz - Áp lực làm việc 7kg/ cm² - Lưu lượng khí: 900lit/ phút 		
26	<p>Máy cơ màng PE</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật chính: Công suất nhiệt: 5kW - Điện áp: 380v - Bảng tải đầu vào: 50cm - Bảng tải đầu ra: 60cm - Cao độ bảng tải: 70cm - Nhiệt độ điều chỉnh từ: 30- 350o c - xuất xứ: Việt Nam 	Thiết bị hàn ri, đang hoạt động bình thường	01
27	<p>Tủ hút khí độc</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: Xuất Xứ: bộ quốc phòng – Việt Nam sản xuất - Chiều cao: 1,1m; rộng 1,25m; sâu 0,85m - Thể tích buồng hút < 1m³ - Tốc độ hút: 6-7 lần thể tích/phút - Công suất động cơ: 750W 	Thiết bị hư hỏng	01
28	<p>Xe nâng hàng 3 tấn</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: Model: DP 30 - Nước sản xuất: hãng CATERPILLAR Nhật Bản - Năm sản xuất: 2007 	Lốp vỏ xe bị móp, han rỉ, bong tróc sơn, đang hoạt động bình thường.	01
29	<p>Xe tải thùng kín ISUZU: Biên kiểm soát: 36M-9375</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân hiệu: ISUZU - Loại xe: tải thùng kín - Màu sơn: Trắng - Năm sản xuất: 2009; * Thông số kỹ thuật: - Số máy: 4HK1723870. - Số khung: R75L97100342. - Kích thước: (DxRx C)=7790x2350x3400 mm. - Dung tích: 5193 cm³. + Các thông số kỹ thuật khác theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. 	Khung gầm xe han gỉ, thùng xe móp một số vị trí, lốp mòn, không đánh giá được tình trạng hoạt động của xe.	01
30	<p>Máy phát điện Vietgen, model VG 100FIM</p> <ul style="list-style-type: none"> * Thông số kỹ thuật: - Động cơ IVECO Model: NEF45 TM2 – sản xuất tại Italia - Đầu phát điện: MECC ALTE Model ECP 34- 2s - sản xuất tại Italia - Được lắp ráp đồng bộ nguyên chiếc tại Việt Nam 	Máy đang sử dụng bình thường	01

